

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI CẤP ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG DỊCH VỤ DẦU KHÍ ĐÌNH VŨ

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0203003372 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 10/8/2007, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 23/3/2009)

ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

(Đăng ký giao dịch số: /ĐKGD do Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội cấp ngày tháng năm 2009)

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

1. Trụ sở chính Công ty Cổ phần Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ
 - Khu công nghiệp Đình Vũ, phường Đông Hải II, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
 - Điện thoại: (031) 3979710 Fax: (031) 3979712
2. Trụ sở chính Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI)
 - 20 Ngô Quyền – Hoàn Kiếm – Hà Nội
 - Điện thoại: (04) 6 278.98.98 Fax: (04) 6 278.89.89
3. Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí
 - Lầu 7- Số 1-5 Lê Duẩn - Quận 1 -Tp. Hồ Chí Minh
 - Điện thoại: (08) 3 911.1818 Fax: (08) 3 911.1919

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Đặng Kiến Nghiệp

Chức vụ: Kế toán trưởng

Số điện thoại: (031) 3979710

Fax: (031) 3979712

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG DỊCH VỤ DẦU KHÍ ĐÌNH VŨ

(PTSC ĐÌNH VŨ)

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0203003372 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 10/8/2007, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 23/3/2009)

ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên cổ phiếu:	Công ty Cổ phần Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu
Tổng số lượng niêm yết:	22.500.000 cổ phần. (Bằng chữ: Hai mươi hai triệu năm trăm cổ phần)
Tổng giá trị niêm yết:	225.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm hai mươi lăm tỷ đồng chẵn)

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

❖ **Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI)**

Trụ sở chính

20 Ngô Quyền – Hoàn Kiếm – Hà Nội

Điện thoại: (04) 6 278.9898

Fax: (04) 6 278.8989

Website: www.psi.com.vn

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh:

Lầu 7, Số 1-5 Lê Duẩn - Quận 1 – Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (08) 3 911.1818

Fax: (08) 3 911.1919

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

❖ **Công ty TNHH Deloitte Việt Nam**

Số 8 - Phạm Ngọc Thạch - Đống Đa - Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 3852 4123

Fax: (84.4) 3852 4143/4199

Website: www.deloitte.com

❖ **Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính Quốc tế**

Số 9, Lô 1A, Khu đô thị Trung Yên, Đường Trung Yên 1, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84 4) 3783 2991

Fax: (84 4) 3783 2990/5

Email: ifc@ifcvietnam.com.vn

Website: www.ifcvietnam.com.vn

MỤC LỤC

I.CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	5
1.1.Rủi ro về kinh tế.....	5
3. Rủi ro về luật pháp.....	5
4. Rủi ro về cạnh tranh.....	5
5. Rủi ro về biến động giá cổ phiếu.....	5
6. Rủi ro khác.....	6
II.NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	6
Tổ chức đăng ký giao dịch	6
Tổ chức tư vấn:	6
III.CÁC KHÁI NIỆM.....	6
IV.TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	7
a.Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	7
b.Cơ cấu tổ chức và quản lý của Công ty.....	9
3. Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty.....	14
Công ty đã thực hiện báo cáo UBCKNN về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.....	15
4. Cơ cấu cổ đông, danh sách cổ đông sáng lập, danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ của Công ty	16
4.1 Cơ cấu cổ đông	16
Nguồn: Danh sách cổ đông CTCP PTSC Đình Vũ chốt tại ngày 08 /09/2009.....	16
4.2 Danh sách cổ đông sáng lập	16
4.3 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ Công ty.....	17
Nguồn: Danh sách cổ đông CTCP PTSC Đình Vũ chốt tại ngày 08 /09/2009.....	17
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch.....	17
6. Hoạt động kinh doanh của Công ty.....	18
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Công ty	20
8. Vị thế của Công ty so các doanh nghiệp khác trong cùng ngành và triển vọng của ngành.....	23
9. Chính sách đối với người lao động.....	24
10. Chính sách cổ tức.....	25
11. Tình hình hoạt động tài chính	26
11.1 Các chỉ tiêu cơ bản.....	26
11.1.1 Trích khấu hao tài sản cố định.....	26
11.1.2 Thu nhập bình quân.....	26
11.1.3 Thanh toán các khoản nợ đến hạn	26
11.1.4 Các khoản phải nộp theo luật định.....	26
11.1.5 Trích lập các quỹ theo luật định.....	27
11.1.6 Tình hình công nợ	27
11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	28

12. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng.....	29
14. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo.....	40
14.1 Một số chỉ tiêu kinh tế tài chính chủ yếu giai đoạn 2009-2010.....	40
Bảng 13: Một số chỉ tiêu kinh tế tài chính chủ yếu của Công ty giai đoạn 2009-2010.....	40
2. Căn cứ đặt các chỉ tiêu trên.....	40
15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch.....	41
16. Các thông tin, các tranh chấp kiên tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán đăng ký giao dịch.....	41
V. CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	41
VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	43
1. Tổ chức tư vấn	43
2. Đơn vị kiểm toán.....	43
VII. PHỤ LỤC	43

DANH MỤC BẢNG BIỂU

STT	Tên bảng biểu	Trang
Bảng 1	Sơ đồ cơ cấu tổ chức và quản lý Công ty	10
Bảng 2	Cơ cấu cổ đông Công ty tại ngày 08/09/2009	16
Bảng 3	Danh sách cổ đông sáng lập Công ty	16
Bảng 4	Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ Công ty tại ngày 08/09/2009	17
Bảng 5	Một số chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2008 và 6 tháng đầu năm 2009	21
Bảng 6	Cơ cấu lao động của Công ty tại ngày 08/09/2009	24
Bảng 7	Phân phối cổ tức năm 2007-2008-2009	26
Bảng 8	Công nợ phải trả của Công ty tại thời điểm 31/12/2008 và 30/06/2009	27
Bảng 9	Công nợ phải thu của Công ty tại thời điểm 31/12/2008 và 30/06/2009	28
Bảng 10	Một số chỉ tiêu tài chính tổng hợp của Công ty năm 2007 - 2008	29
Bảng 11	Danh sách Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng Công ty	29
Bảng 12	Danh mục tài sản chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2008 và 30/06/2009	40
Bảng 13	Một số chỉ tiêu kinh tế tài chính chủ yếu của Công ty giai đoạn 2009-2010	41

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1.1. Rủi ro về kinh tế

Sự phát triển của nền kinh tế thường được đánh giá thông qua tốc độ tăng trưởng GDP, sự biến động về lạm phát, lãi suất hay tỷ giá hối đoái, v.v... các yếu tố này tác động mang tính hệ thống tới nền kinh tế. Những biến động bất thường của các yếu tố này có thể gây ra những rủi ro cho các chủ thể tham gia vào nền kinh tế.

Tình hình khủng hoảng kinh tế thế giới ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và của Công ty nói riêng. Khi nền kinh tế có những biến động tiêu cực, lạm phát tăng cao, các biện pháp kiềm chế lạm phát và thắt chặt tín dụng làm cho việc tiếp cận các nguồn vốn vay trở nên khó khăn hơn, lượng hàng hóa thông qua Cảng sụt giảm ... sẽ gây ra những khó khăn nhất định trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Rủi ro về tỷ giá hối đoái

Công ty có ký kết các hợp đồng cung cấp dịch vụ với các đối tác trong và ngoài nước, phí dịch vụ được thanh toán bằng ngoại tệ nên những biến động về tỷ giá hối đoái có ảnh hưởng trực tiếp tới doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

3. Rủi ro về luật pháp

Hiện nay, hoạt động kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005 và các văn bản pháp luật có liên quan khác. .. Ngoài ra, là công ty đại chúng và đăng ký giao dịch trên thị trường UPCoM, công ty phải tuân theo Luật chứng khoán, các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Hiện nay, hệ thống luật pháp của Việt Nam đang trong quá trình xây dựng và hoàn thiện do đó các luật và văn bản dưới luật trên sẽ có thể được chỉnh sửa cho phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế. Những thay đổi này sẽ có ảnh hưởng nhất định tới sự phát triển của Công ty.

4. Rủi ro về cạnh tranh

Hiện tại có khá nhiều doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh và khai thác cảng. Do vậy, tính cạnh tranh giữa các doanh nghiệp sẽ ngày càng trở nên khốc liệt hơn. Cạnh tranh tất yếu dẫn đến sự giảm giá dịch vụ nhưng vẫn phải đảm bảo chất lượng để giữ vững uy tín với khách hàng. Trong khi đó, các chi phí liên quan tới vật liệu xây dựng, nhân công.... luôn biến động khiến cho việc quản lý các chi phí để đảm bảo hoàn thành các công trình theo đúng tiến độ gặp khó khăn. Vì thế, các yếu tố trên có sự ảnh hưởng nhất định đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Rủi ro về biến động giá cổ phiếu

Việc CTCP PTSC Đình Vũ đăng ký giao dịch cổ phiếu trên thị trường UPCoM sẽ góp phần nâng cao năng lực tài chính, khẳng định uy tín, thương hiệu của doanh nghiệp cũng như tăng cường tính thanh khoản, tạo điều kiện cho doanh nghiệp huy động vốn, tạo động lực để hướng tới công tác quản trị chuẩn mực và minh bạch.

Tuy nhiên, rủi ro biến động giá cả cổ phiếu trên thị trường chứng khoán là điều không tránh khỏi. Giá cả chứng khoán trên thị trường được quyết định bởi nhiều yếu tố. Giá cả biến động có thể là do cung - cầu cổ phiếu, tình hình kinh tế - xã hội hay sự thay đổi quy định pháp luật về chứng khoán, yếu tố tâm lý của nhà đầu tư,... Sự biến động giá cổ phiếu có thể gây ảnh hưởng đến thương hiệu, giá trị của Công ty, tâm lý khách hàng.

6. Rủi ro khác

Một số rủi ro mang tính bất khả kháng như động đất, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh, ... đều có thể gây ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của ngành cũng như hoạt động của Công ty. Những rủi ro này ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra có thể làm chậm tiến độ thi công công trình hoặc gây thiệt hại (phá hủy một phần hoặc hoàn toàn) đến Công ty. Để hạn chế tối đa thiệt hại, Công ty đã tham gia vào các hợp đồng bảo hiểm cho tài sản, con người và các công trình xây dựng.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Tổ chức đăng ký giao dịch

Công ty Cổ phần Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ

Ông	VŨ HỮU AN	Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.
Ông	NGUYỄN HẢI BẰNG	Chức vụ: Giám đốc.
Bà	NGUYỄN THỊ KIM YẾN	Chức vụ: Trưởng ban Kiểm soát.
Ông	ĐẶNG KIẾN NGHIỆP	Chức vụ: Kế toán trưởng.

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế để nhà đầu tư có thể đánh giá về tài sản, tình hình tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và định hướng phát triển của Công ty trong tương lai.

Tổ chức tư vấn:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí

Ông	BÙI NGỌC THẮNG	Chức vụ: Tổng Giám đốc
-----	-----------------------	------------------------

Bản công bố thông tin này là một phần của Hồ sơ đăng ký giao dịch do Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng cam kết hỗ trợ với Công ty Cổ phần Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ. Chúng tôi đảm bảo rằng việc đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ cung cấp. Chúng tôi đảm bảo rằng các bước thực hiện và nội dung của Bản công bố thông tin này đã tuân thủ theo đúng trình tự bắt buộc.

III. CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản công bố thông tin này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Tổ chức đăng ký giao dịch : Công ty Cổ phần Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ
- Công ty kiểm toán : Là công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Cảng dịch vụ Dầu khí

	Đình Vũ.
- UPCoM	: Thị trường giao dịch cổ phiếu các công ty đại chúng chưa niêm yết
- Bản công bố thông tin	: Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán
- Điều lệ	: Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ thông qua
- Vốn điều lệ	: Là số vốn do tất cả các cổ đông góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ
- Cổ phần	: Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
- Cổ phiếu:	: Chứng chỉ do Công ty Cổ phần Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ phát hành xác nhận quyền sở hữu của một hoặc một số cổ phần của Công ty

Ngoài ra, những thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Nghị định 14/2007/NĐ-CP ngày 19/01/2007 của Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau:

- Tổng Công ty PTSC	: Tên viết tắt của Tổng Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí
- CTCP	: Công ty cổ phần
- PTSC Đình Vũ	: Tên viết tắt của Công ty CP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ
- PSI	: Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí
- UBCKNN	: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- SGDCK HN	: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
- HĐQT	: Hội đồng Quản trị
- BKS	: Ban Kiểm soát
- CP	: Cổ phần
- CNCNV	: Cán bộ công nhân viên
- Thuế TNDN	: Thuế Thu nhập doanh nghiệp
- Sở KH-ĐT	: Sở Kế hoạch – Đầu tư
- Giấy CNĐKKD	: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

a. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung

-
- Tên công ty: Công ty Cổ phần Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ
 - Tên tiếng Anh: Dinh Vu Petroleum Service Port Joint Stock Company
 - Tên viết tắt: PTSC Đình Vũ
 - Địa chỉ: KCN Đình Vũ, phường Đông Hải II, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
 - Điện thoại: (031) 3979710 Fax: (031) 3979712
 - Tài khoản giao dịch số 321.10.00.02.9318.2 tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hải Phòng
 - Vốn điều lệ đăng ký: 225.000.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm tỷ đồng)
 - Ngành nghề kinh doanh: Công ty Cổ phần Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ hoạt động theo giấy phép kinh doanh số 0203003372 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 10/8/2007, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 23/3/2009 với các hoạt động:
 - Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
 - Vận tải đường thủy;
 - Kho bãi và các hoạt động hỗ trợ cho vận tải;
 - Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu: kinh doanh cảng biển;
 - Hoạt động dịch vụ tài chính (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội);
 - Cho thuê xe có động cơ;
 - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu: cầu, tàu lai dắt, xe nâng;
 - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu: vận hành, khai thác cụm cảng container và các dịch vụ căn cứ hậu cần phục vụ hoạt động dầu khí;
 - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên: dịch vụ hỗ trợ sinh hoạt dầu khí;
 - Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu: hàng kim khí, điện máy dân dụng và công nghiệp;
 - Khách sạn;
 - Gia công cơ khí,; xử lý và tráng phủ kim loại;
 - Sửa chữa thiết bị khác: bảo dưỡng, sửa chữa, hoán cải các phương tiện nổi;
 - Bán buôn phân bón sử dụng trong nông nghiệp;
 - Bán buôn xăng, dầu và các sản phẩm liên quan;
 - Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan;
-

- o Bán lẻ dầu hỏa, ga, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh;
- o Bán lẻ hàng hóa khác mới chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh;
- o Bán lẻ hàng hóa khác mới chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh: khí hóa lỏng, xăng, dầu.

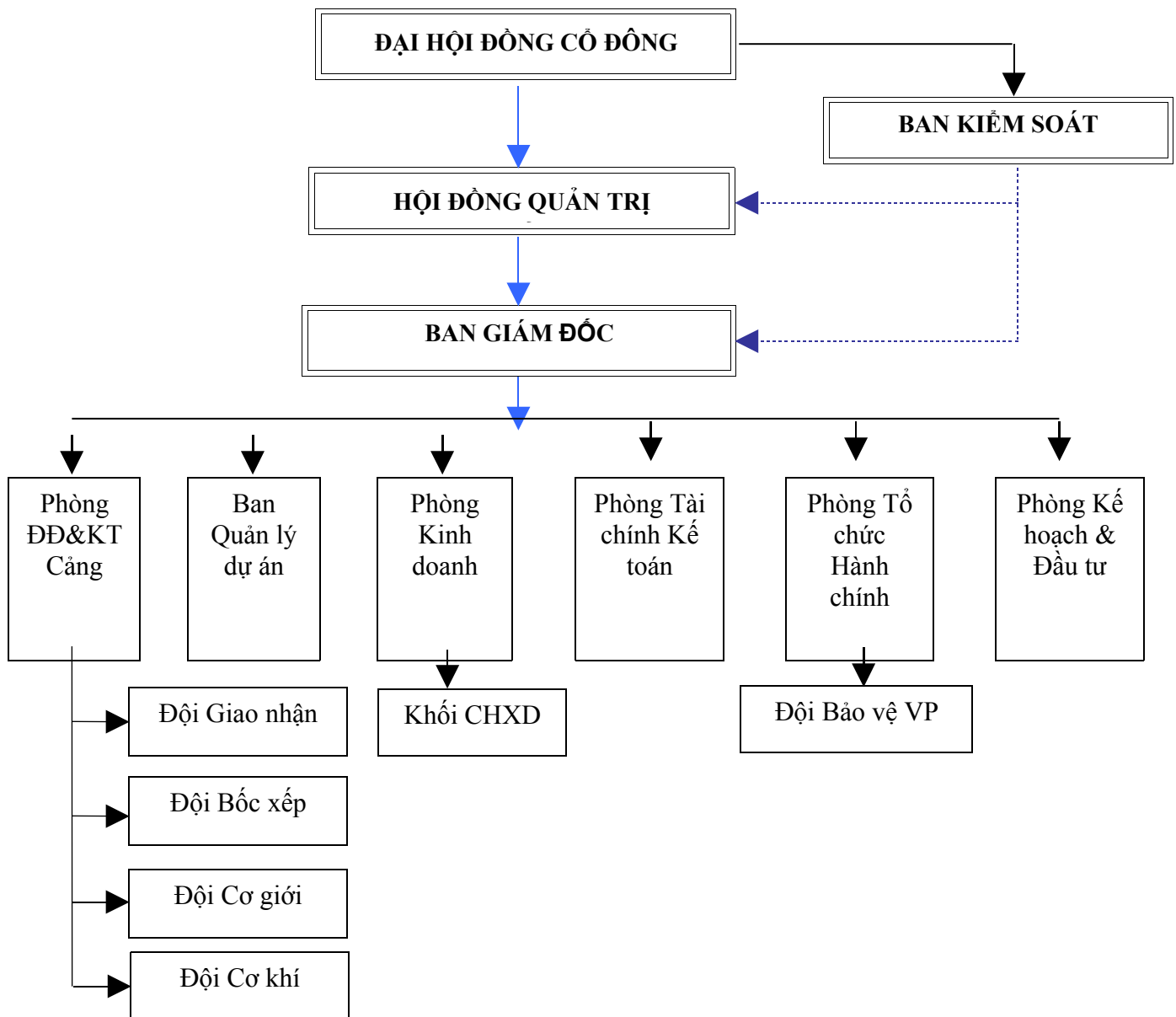
1.2. ***Quá trình hình thành và phát triển***

- Ngày 27/7/2007, Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí ra Nghị quyết số 209/NQ-DVKT-HĐQT thông qua việc thành lập Công ty Cổ phần Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ với số vốn điều lệ ban đầu là 200 tỷ đồng, trong đó tỷ lệ vốn góp của công ty như sau: Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí 46%, các cổ đông khác 54%. Cũng theo Nghị quyết này, Công ty Cổ phần Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ được thành lập với mục đích đầu tư và quản lý khai thác dự án “Cầu cảng phục vụ Khu công nghiệp Đình Vũ và Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp” tại Khu công nghiệp Đình Vũ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Dự án được CTCP PTSC Đình Vũ tiến hành đầu tư và xây dựng từ tháng 01/2008. Đến nay, dự án cơ bản đã hoàn thiện và đưa vào khai thác từ tháng 5/2009 theo Quyết định số 407/QĐ-CHHVN ngày 14/05/2009 của Cục Hàng hải Việt Nam về việc đưa cầu cảng của CTCP PTSC Đình Vũ vào sử dụng. Tuy nhiên để hoàn thiện công tác quản lý và khai thác Cảng theo đúng quy định, tháng 7/2009, cầu cảng phục vụ khu công nghiệp Đình Vũ và Dịch vụ dầu khí tổng hợp mới chính thức được đưa vào khai thác.
- Ngày 11/10/2008, Nghị quyết số 69/NQ-PTSCĐV-ĐHĐCĐBT của Đại hội đồng cổ đông CTCP PTSC Đình Vũ thông qua phương án tăng vốn điều lệ của công ty từ 200 tỷ lên 225 tỷ theo hình thức phát hành riêng lẻ cho cổ đông là Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí. Như vậy, sau khi tăng vốn điều lệ, tỷ lệ vốn góp của Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí tại CTCP PTSC Đình Vũ là 52%.
- Với hoạt động kinh doanh mũi nhọn là cung cấp dịch vụ cảng biển, CTCP PTSC Đình Vũ đang từng bước hoàn thiện cấu trúc bộ máy tổ chức, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển thương hiệu Cảng PTSC trong lĩnh vực quản lý và khai thác cảng biển tại khu vực phía Bắc để đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn tới.

b. Cơ cấu tổ chức và quản lý của Công ty

Cơ cấu tổ chức và quản lý Công ty hiện nay như sau:

Bảng 1: Sơ đồ cơ cấu tổ chức và quản lý Công ty



2.1. Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ)

Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người được cổ đông ủy quyền. ĐHĐCĐ có quyền và nhiệm vụ như sau:

- Thông qua Báo cáo tài chính hàng năm, Báo cáo của Ban Kiểm soát, Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Kiểm toán viên độc lập, Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty;
- Quyết định mức cổ tức được thanh toán hàng năm; lựa chọn Công ty kiểm toán; bầu bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc;
- Thông qua việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty; sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty; tổ chức lại, giải thể (thanh lý) Công ty;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài

sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; Công ty mua hoặc mua lại hơn 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

- Thông qua việc Công ty hoặc các đơn vị trực thuộc nào của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 120.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị tương ứng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản của Công ty và các đơn vị trực thuộc của Công ty tính theo sổ sách kế toán;
- Quyết định các vấn đề khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Quy chế khác của Công ty.

2.2. Hội đồng Quản trị (HDQT)

- HDQT là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Số thành viên của HDQT là năm (05) người. Nhiệm kỳ của HDQT là năm (05) năm.

HDQT có quyền và nghĩa vụ giám sát hoạt động của Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của HDQT theo quy định tại Điều lệ Công ty:

- Quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- Xác định mục tiêu hoạt động và mục tiêu chiến lược trên cơ sở các mục đích chiến lược do Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Bổ nhiệm và miễn nhiệm những người quản lý Công ty theo đề nghị của Giám đốc và quyết định mức lương của họ;
- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời, tổ chức việc chi trả cổ tức;
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thực hiện các thủ tục xin ý kiến cổ đông thông qua các vấn đề quan trọng;
- Đề xuất việc tái cơ cấu hoặc giải thể Công ty;
- Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

2.3. Ban Kiểm Soát

Ban kiểm soát của Công ty bao gồm 03 (ba) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bổ nhiệm, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát:

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý điều hành Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác tổ chức kế toán thống kê và lập Báo cáo tài chính;
- Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và 6

tháng của Công ty, báo cáo công tác quản lý của Hội đồng quản trị;

- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà Kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông có các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ;

2.4 Ban Giám đốc

Ban Giám đốc của Công ty bao gồm 03 người: 01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc. Giám đốc là người điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty, Giám đốc có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Quản lý và điều hành các hoạt động, các công việc hàng ngày của Công ty thuộc thẩm quyền của Giám đốc theo quy định của pháp luật và Điều lệ;
- Thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
- Ký kết và tổ chức thực hiện các Hợp đồng mua bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác có giá trị nhỏ hơn 10% tổng số vốn điều lệ của Công ty;
- Tuyển dụng, thuê mướn và bố trí sử dụng người lao động theo quy định của Hội đồng quản trị, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty. Quyết định mức lương, phụ cấp (nếu có) cho người lao động trong Công ty;
- Đại diện Công ty trước pháp luật, đại diện Công ty trong các tranh chấp có liên quan đến Công ty;
- Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

2.5 Các Phòng nghiệp vụ

CTCP PTSC Đình Vũ có các Phòng chức năng sau:

a. Phòng Tổ chức - Hành chính: Phòng Tổ chức – Hành chính có chức năng:

- Giúp Giám đốc Công ty quản lý điều hành công tác hành chính tổng hợp của Công ty, đảm bảo các điều kiện cần thiết cho hoạt động của bộ máy điều hành Công ty.
- Giúp Giám đốc Công ty quản lý điều hành công tác tổ chức nhân sự của Công ty, lao động tiền lương, đào tạo cán bộ trong toàn Công ty.

b. Phòng Tài chính - Kế toán: Phòng Tài chính - Kế toán có nhiệm vụ:

- Tổ chức thực hiện công tác tài chính kế toán trong Công ty và hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi công tác kế toán của các đơn vị cơ sở theo quy định của Công ty, Tổng Công ty và Nhà nước;

- Kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ của Công ty về lĩnh vực tài chính;
- Lập các báo cáo tài chính kế toán định kỳ hàng tháng, hàng quý, hàng năm đúng kỳ hạn, đảm bảo tính chính xác và pháp lý của số liệu;
- Phân tích hoạt động kinh tế và hiệu quả sử dụng vốn đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ của Công ty và đưa ra kiến nghị với Giám đốc nhằm sử dụng nguồn vốn của Công ty một cách có hiệu quả nhất;
- Thực hiện nghĩa vụ nộp thuế, các khoản phải nộp khác phát sinh tại Công ty theo quy định hiện hành của Nhà nước;
- Các nhiệm vụ khác do Giám đốc Công ty giao.

c. Phòng Kế hoạch – Đầu tư: Phòng Kế hoạch – Đầu tư có chức năng:

- Giúp Giám đốc Công ty trong việc lập kế hoạch sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, đổi mới thiết bị, bảo dưỡng và sửa chữa các trang thiết bị của Công ty. Tổ chức, triển khai, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất của Công ty;
- Giúp Giám đốc Công ty trong việc quản lý, điều hành công tác đầu tư và bảo dưỡng, sửa chữa các công trình trong Công ty. Chỉ đạo về mặt kỹ thuật công tác sửa chữa bảo dưỡng các thiết bị cơ giới và dụng cụ làm hàng, container... theo yêu cầu của khách hàng và Phòng Điều độ & Khai thác Cảng;
- Chủ trì công tác an toàn, môi trường, chất lượng. Triển khai, áp dụng sổ tay hệ thống quản lý An toàn, sức khỏe, môi trường, chủ trì xây dựng và thực hiện việc quản lý chất lượng ISO 9001-2000.

d. Phòng Kinh doanh: Phòng Kinh doanh có chức năng:

- Giúp Giám đốc Công ty trong việc quản lý, điều hành công tác kinh doanh các sản phẩm dầu khí; kinh doanh các sản phẩm phân đạm & hóa chất dầu khí; quản lý, điều hành công tác kinh doanh dịch vụ hậu cần, đại lý tàu biển, cung ứng hàng tàu, môi giới hàng hải, kiểm đếm giao nhận hàng hóa và các hoạt động kinh doanh dịch vụ dầu khí của Công ty.

e. Phòng Điều độ & Khai thác Cảng: Phòng Điều độ & Khai thác Cảng có nhiệm vụ:

- Lập kế hoạch và làm các thủ tục điều động tàu rời cập cầu và các phương tiện đến cảng.
- Chịu trách nhiệm làm đầu mối liên hệ với các đơn vị hữu quan: chủ tàu, chủ hàng, đại lý, hải quan... trong hoạt động kinh doanh và khai thác cảng.
- Trực tiếp chỉ đạo các công tác nghiệp vụ và điều phối sự phối hợp của Đội Giao nhận, Đội Bốc xếp, Đội Cơ khí, Đội Cơ giới trong quá trình tác nghiệp xếp dỡ, giao nhận, bảo quản và bảo dưỡng phương tiện, thiết bị trong quá trình sản xuất.
- Thiết lập và thực hiện các hợp đồng kinh tế với các cơ quan chủ hàng, chủ tàu và các tổ chức kinh tế.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Công ty giao.

f. Ban Quản lý dự án Cảng:

Ban Quản lý dự án Cảng có các chức năng lập, thẩm định, phê duyệt các hồ sơ, tài liệu chứng từ liên quan và tổ chức thực hiện dự án Đầu tư xây dựng công trình “ Cầu Cảng phục vụ Khu công nghiệp Đình Vũ và Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp”.

Ban Quản lý dự án Cảng có nhiệm vụ:

- Tổ chức lập dự án đầu tư để trình Cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Chuẩn bị hồ sơ thiết kế, dự toán, tổng dự toán xây dựng công trình để Công ty tổ chức thẩm định, phê duyệt theo quy định;
- Lập kế hoạch đấu thầu dự án, kế hoạch triển khai các gói thầu; Chủ trì trong các khâu: Chuẩn bị đấu thầu, tổ chức đấu thầu, lập báo cáo kết quả đấu thầu trình Cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Chủ trì thương thảo, hoàn thiện và trình cấp có thẩm quyền ký các hợp đồng kinh tế với nhà thầu. Tổ chức thực hiện các Hợp đồng kinh tế gồm tư vấn, xây lắp, mua sắm và lắp đặt thiết bị, các Hợp đồng khác của dự án;
- Thực hiện nhiệm vụ tổ chức giám sát thi công xây dựng công trình; Nghiệm thu, tập hợp hồ sơ đề xuất Công ty thanh toán, quyết toán theo hợp đồng ký kết;
- Quản lý chất lượng, khối lượng, tiến độ, chi phí xây dựng, an toàn và vệ sinh môi trường của công trình xây dựng theo đúng các quyết định phê duyệt, các hợp đồng kinh tế ký kết và các quy định hiện hành;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Công ty giao và quyền hạn do Giám đốc Công ty ủy quyền.

3. Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty

CTCP PTSC Đình Vũ hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0203003372 do Sở KH&ĐT Hải Phòng cấp ngày 10/08/2007 với vốn điều lệ đăng ký là 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng).

Tại thời điểm thành lập, cơ cấu vốn tại công ty như sau:

TT	Cổ đông	Tỷ lệ (%)	Số lượng (CP)	Giá trị (VNĐ)
1	Tổng Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)	46	9.200.000	92.000.000.000
2	Cổ đông khác	54	10.800.000	108.000.000.000
Tổng cộng		100	20.000.000	200.000.000.000

Ngày 11/10/2008, Nghị quyết số 69/NQ-PTSCĐV của Đại hội đồng cổ đông CTCP PTSC Đình Vũ thông qua phương án phát hành thêm cổ phần theo hình thức riêng lẻ để tăng vốn điều lệ từ 200 tỷ lên 225 tỷ. Phương án cụ thể như sau:

- Số lượng CP phát hành : 2.500.000 cổ phần
- Mệnh giá: 10.000 đồng/CP

- Đối tượng phát hành: Tổng Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (Cổ đông sáng lập)
- Hình thức góp vốn: Tổng Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí góp vốn bằng giá trị Công ty TNHH 1 TV Dịch vụ Dầu khí Hải Phòng + tiền mặt
- Giá trị Công ty TNHH 1 TV Dịch Vụ Dầu khí Hải Phòng (tại ngày 31/12/2008): 24.641.559.853 đồng, được xác định tại Biên bản xác định giá trị doanh nghiệp Công ty TNHH 1TV Dịch vụ Dầu khí Hải Phòng như sau:
 - Phương pháp xác định: Giá trị Công ty TNHH 1TV Dịch vụ Dầu khí Hải Phòng tại thời điểm 31/12/2008 bằng : Giá trị Công ty TNHH 1TV Dịch vụ Dầu khí Hải Phòng tại thời điểm 30/06/2008 theo chứng thư định giá số 08PTDD ngày 18/09/2008 do Công ty TNHH Thẩm định giá Vinacontrol phát hành (+) Giá trị phát sinh tăng (hoặc giảm) của Công ty TNHH 1TV Dịch vụ Dầu khí Hải Phòng theo thực tế sản xuất kinh doanh phản ánh trên Báo cáo Tài chính của Công ty tính từ 01/07/2008 đến 31/12/2008
 - Giá trị Công ty TNHH 1TV Dịch vụ Dầu khí Hải Phòng tại thời điểm 31/12/2008 xác định theo phương pháp trên là: 24.641.559.853 đồng, trong đó:
 - Giá trị Công ty TNHH 1TV Dịch vụ Dầu khí Hải Phòng tại thời điểm 30/06/2008 theo chứng thư định giá số 08PTDD ngày 18/09/2008 do Công ty TNHH Thẩm định giá Vinacontrol phát hành: 23.539.158.691 đồng
 - Giá trị Công ty TNHH 1TV Dịch vụ Dầu khí Hải Phòng phát sinh tăng 01/07/2008 đến 31/12/2008: 1.102.401.162 đồng
- Tiền mặt: 358.440.147 đồng
- Tính đến ngày 31/8/2009, vốn điều lệ của công ty đã được góp đủ 225.000.000.000 tỷ đồng. Công ty đã thực hiện kiểm toán vốn chủ sở hữu tại ngày 31/8/2009. Báo cáo kiểm toán vốn của Công ty do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính Quốc tế (IFC) thực hiện.
- Cơ cấu vốn góp sau khi tăng vốn điều lệ

TT	Cổ đông	Tỷ lệ (%)	Số lượng (CP)	Giá trị (VNĐ)
1	Tổng Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí (PTSC)	52	11.700.000	117.000.000.000
2	Cổ đông khác	48	10.800.000	108.000.000.000
Tổng cộng		100	22.500.000	225.000.000.000

Công ty đã thực hiện báo cáo UBCKNN về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

4. Cơ cấu cổ đông, danh sách cổ đông sáng lập, danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ của Công ty

4.1 Cơ cấu cổ đông

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông tại ngày 08/09/2009

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ /VĐL (%)	Số lượng cổ đông
I	Cổ đông tổ chức	12.138.600	53.95	03
1	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	11.700.000	52	01
2	Công ty TNHH Đất Vàng Mới	24.000	0.107	01
3	Công ty Cổ phần Việt Pháp sản xuất thức ăn gia súc (Proconco)	414.600	1.843	01
II	Cổ đông cá nhân	10.361.400	46.05	3.283
Tổng cộng		22.500.000	100	3.286

Nguồn: Danh sách cổ đông CTCP PTSC Đình Vũ chốt tại ngày 08 /09/2009

4.2 Danh sách cổ đông sáng lập

Danh sách cổ đông sáng lập của CTCP PTSC Đình Vũ theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0203003372 do Sở Kế hoạch & Đầu Tư thành phố Hải Phòng cấp thay đổi lần thứ nhất ngày 23/3/2009 như sau:

Bảng 3: Danh sách cổ đông sáng lập

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số CNDKKD	Cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ / VĐL
1	Tổng Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	Lầu 5, Tòa nhà PetroVietnam, Số 1-5 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh	4103006191	11.700.000	52
	Đại diện:				
	<i>Vũ Hữu An</i>	Số 8/376 Tô Hiệu, Phường Hồ Nam, Quận Lê Chân, Tp. Hải Phòng	030880453	4.500.000	20
	<i>Nguyễn Tiên Phong</i>	Số 17D1 đô thị Đại Kim, quận Hoàng	012946669	3.600.000	16

		Mai, Hà Nội			
	Đỗ Huy Thế	Thị trấn Nam Sơn, Thọ Xuân, Thanh Hóa	273387800	3.600.000	16
2	Đặng Quốc Thắng	Số 5/125 Đoạn Xá 1, phường Đông Hải, quận Hải An, Tp. Hải Phòng	030993259	2.400	0.01
3	Nguyễn Quang Đầu	Thôn Nhị Khê, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, tỉnh Hà Tây	111551239	2.400	0.01

Ghi chú: Theo quy định tại khoản 5, Điều 84, Luật doanh nghiệp năm 2005, cổ đông sáng lập của CTCP PTSC Đình Vũ là Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí bị hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu trong thời hạn từ ngày 10/8/2007 đến hết ngày 10/8/2010.

4.3 Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ Công ty

Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ của CTCP PTSC Đình Vũ tại thời điểm 08/09/2009 như sau:

Bảng 4: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ Công ty tại ngày 08/09/2009

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số CNDKKD	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ trọng (%)
1	Tổng Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	Lầu 5, Tòa nhà PetroVietnam, Số 1-5 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh	4103006191	11.700.000	52

Nguồn: Danh sách cổ đông CTCP PTSC Đình Vũ chốt tại ngày 08 /09/2009

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch

5.1 Công ty mẹ

Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí

- Địa chỉ: Lầu 5, Tòa nhà PetroVietnam, Số 1-5 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

- Tỷ lệ nắm giữ cổ phần tại CTCP PTSC Đình Vũ: 52% vốn điều lệ PTSC Đình Vũ, nắm giữ quyền kiểm soát và chi phối.

5.2 Công ty con

CTCP PTSC Đình Vũ hiện tại không có công ty con

6. Hoạt động kinh doanh của Công ty

6.1 Tình hình chung

CTCP PTSC Đình Vũ được thành lập để thực hiện dự án “Cầu cảng phục vụ Khu Công nghiệp Đình Vũ và Dịch vụ Dầu khí tổng hợp” trên diện tích đất khoảng 139.000m² tại Khu Công nghiệp Đình Vũ, quận Hải An – thành phố Hải Phòng. Quy mô đầu tư xây dựng của dự án gồm :

- Bến tiếp nhận tàu dài 250 m với độ nước sâu trước bến là -10.8m, có thể tiếp nhận tàu đến 20.000DWT đủ tải, các cỡ tàu lớn hơn giảm tải và các tàu dịch vụ dầu khí khác.
- Hệ thống kho bãi đồng bộ gồm kho CFS có diện tích 3.200m², khu căn cứ dịch vụ dầu khí và bãi chứa container.
- Các thiết bị phụ trợ như: Cầu bờ lắp khung chạy trên ray, Xe nâng RSD 45T, Cần trục bãi, xe nâng 5-10 tấn, Đầu kéo Tractor -Trailer
- Các hệ thống phụ trợ: khu văn phòng, nhà xưởng, hệ thống điện và chiếu sáng...

Dự án “Cầu cảng phục vụ Khu Công nghiệp Đình Vũ và Dịch vụ Dầu khí tổng hợp” được khởi công xây dựng từ tháng 01/2008 và khánh thành vào tháng 5/2009. Năm 2008, doanh thu của công ty chỉ đạt 595 triệu đồng do dự án vẫn ở trong giai đoạn đầu tư. Tuy nhiên, với sự chủ động trong sản xuất kinh doanh, ngay từ giai đoạn đầu tư dự án, công ty đã nhanh chóng hoàn thiện hạng mục công trình “Khu bãi hạng nặng” và đưa vào khai thác sử dụng từ tháng 7/2008, tạo được nguồn thu ban đầu cho công ty.

Ngày 11/10/2008, Đại hội cổ đông bất thường của Công ty đã ra Nghị quyết số 69/NQ-PTSCĐV thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 200 tỷ lên 225 tỷ đồng, theo đó Công ty phát hành cổ phiếu theo phương thức phát hành riêng lẻ cho 01 cổ đông là Tổng Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC). Tổng Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC) đã thực hiện việc góp vốn này dưới hình thức góp vốn bằng giá trị Công ty TNHH 1 TV Dịch vụ Dầu khí Hải Phòng và tiền mặt. CTCP PTSC Đình Vũ đã tiếp nhận Công ty TNHH 1 TV Dịch vụ Dầu khí Hải Phòng và thực hiện các thủ tục theo đúng quy định của pháp luật để sát nhập Công ty TNHH 1 TV Dịch vụ Dầu khí Hải Phòng vào CTCP PTSC Đình Vũ.

Ngày 1/4/2009, Công ty TNHH 1TV Dịch vụ Dầu khí Hải Phòng đã chính thức giải thể. Toàn bộ các quyền lợi và nghĩa vụ pháp lý đã được chuyển giao cho CTCP PTSC Đình Vũ. Với việc tiếp nhận Công ty TNHH 1TV Dịch vụ Dầu khí Hải Phòng, CTCP PTSC Đình Vũ cũng tiếp nhận các cơ sở vật chất của PTSC Hải Phòng, bao gồm:

- 4 trạm kinh doanh nhiên liệu, xe bồn vận chuyển xăng dầu, cụ thể như sau:

* Diện tích trạm kinh doanh nhiên liệu Hùng Vương – Hồng Bàng – Hải Phòng với diện tích 2.488,5m²

* Diện tích trạm kinh doanh nhiên liệu tại xã Kim Lương – Kim Thành – Hải Dương với diện tích 977 m²

* Diện tích cửa hàng kinh doanh nhiên liệu tại xã Tân Trường – Cẩm Giàng – Hải Dương với diện tích 1.624 m²

- Khu khách sạn, văn phòng và 01 trạm kinh doanh nhiên liệu với diện tích 9.600 m² tại 427 Đà Nẵng – Hải An – Hải Phòng.

6.2 Sản phẩm dịch vụ chính

Hiện nay, hoạt động sản xuất kinh doanh chính của PTSC Đình Vũ hiện nay bao gồm các mảng chính như sau

- Kinh doanh và khai thác cảng biển;
- Dịch vụ đại lý và hậu cần dầu khí tổng hợp;
- Kinh doanh các sản phẩm dầu khí;
- Dịch vụ khách sạn, văn phòng;

6.3 Kế hoạch phát triển kinh doanh

Sau thời gian tiến hành đầu tư xây dựng, tháng 7/2009, dự án “Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ) do CTCP PTSC Đình Vũ quản lý và vận hành đã chính thức đi vào hoạt động, CTCP PTSC Đình Vũ đã xây dựng kế hoạch phát triển kinh doanh trong thời gian tới như sau:

*** Đối với hoạt động kinh doanh và khai thác cảng biển**

- Để đạt hiệu quả cao trong quá trình kinh doanh và khai thác cảng biển, Công ty xác định khách hàng tiềm năng là các hãng tàu Container. Do vậy, để có thể cung cấp dịch vụ tốt đối với loại hình khách hàng này, công ty đang tập trung nâng cao năng lực trang thiết bị cùng lực lượng quản lý, lao động đáp ứng việc vận hành, giao nhận, bảo quản Container chuyên dụng.

- Công ty đang xây dựng chương trình quảng bá thương hiệu Cảng PTSC trong lĩnh vực quản lý và khai thác cảng biển tại khu vực phía Bắc.

*** Đối với dịch vụ đại lý và hậu cần dầu khí tổng hợp**

- Tiếp tục thực hiện dịch vụ đại lý hàng hải với các hãng tàu trong và ngoài ngành Dầu khí, các nhà thầu trong các chiến dịch khoan thăm dò, khảo sát địa chấn tại khu vực ngoài khơi Vịnh Bắc Bộ & Đồng bằng châu thổ Sông Hồng.

- Thực hiện các dịch vụ đối ca nhân sự cho nhà thầu Petronas Overseas SDN phục vụ các hoạt động thăm dò khai thác dầu khí tại khu vực giàn DD5 và DD1.

- Đàm phán với các công ty Petronas Overseas SDN, PVEP và các nhà thầu dầu khí khác chọn cảng PTSC Đình Vũ làm căn cứ phục vụ cho các hoạt động thăm dò và khai thác dầu khí tại khu vực ngoài khơi vịnh Bắc Bộ và đồng bằng châu thổ Sông Hồng.

*** Đối với hoạt động kinh doanh các sản phẩm dầu khí**

- Tiếp tục duy trì và phát triển các hợp đồng bán buôn các sản phẩm dầu khí, tiến hành các thủ tục chuyển giao pháp nhân thực hiện các hợp đồng bán buôn đã ký với các đại lý hiện hữu để đảm bảo có thể kế thừa các quyền lợi và nghĩa vụ của các hợp đồng đã ký giữa PTSC Hải Phòng và các đại lý bán buôn các sản phẩm dầu khí;

- Chuyển đổi phương thức quản lý trong hoạt động kinh doanh các sản phẩm dầu khí nhằm kiểm soát hiệu quả hơn hoạt động bán buôn, bán lẻ của các cửa hàng xăng dầu.

- Tận dụng hiệu quả sự hỗ trợ của Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí về nguồn vốn và mạng lưới phân phối có sẵn để phát triển các đại lý kinh doanh các sản phẩm dầu khí trong các lĩnh vực mới như Phân đạm, Gas...

*** Đối với việc phát triển dịch vụ khách sạn, văn phòng****a/ Dịch vụ khách sạn, văn phòng**

- Tận dụng cơ sở vật chất hiện có tại khu vực số 427 đường Đà Nẵng – Hải An – Hải Phòng là 9.672 m², bao gồm: khu văn phòng, khách sạn (60 phòng ngủ, nhà ăn 200-400 chỗ, phòng tổ chức hội nghị hội thảo 200 chỗ...), cửa hàng kinh doanh nhiên liệu Chùa Vẽ...để tiếp tục tập trung khai thác, tạo nguồn doanh thu ổn định.
- Tận dụng mặt bằng và vị trí trí với lợi thế kinh doanh để tìm kiếm các đối tác mở đại lý và phòng trưng bày và bán sản phẩm cho các hãng lớn, hưởng lợi nhuận từ doanh thu cho thuê mặt bằng và phần trăm hoa hồng bán hàng.

b/ Tiến hành đầu tư xây dựng cao ốc trung tâm thương mại, văn phòng:

- Với lợi thế về khu đất hiện có tại 427 đường Đà Nẵng – Hải An – Hải Phòng, công ty sẽ tiến hành lập dự án và tìm kiếm đối tác để triển khai đầu tư xây dựng cao ốc trung tâm thương mại và văn phòng cho thuê. Dự kiến công trình sẽ hoàn thành và được đưa vào khai thác năm 2012.

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Công ty**7.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm liền trước năm đăng ký giao dịch**

Bảng 5: Một số chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2008 và 6 tháng đầu năm 2009

Đơn vị: triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2008	6 tháng đầu năm 2009
		(1)	(2)
1	Tổng Tài sản	242.576	432.377
2	Doanh thu thuần	595	32.314
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(132)	(1.894)
4	Lợi nhuận khác	30	46
5	Lợi nhuận trước thuế	(102)	(1.849)
6	Lợi nhuận sau thuế	(102)	(1.938)
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-

Nguồn: - Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2008 do Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện
- Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2009 do Công ty lập

Năm 2008, Công ty chưa có lợi nhuận do dự án “Cầu cảng phục vụ Khu Công nghiệp Đình Vũ và Dịch vụ Dầu khí tổng hợp” của Công ty đầu tư vẫn ở trong giai đoạn đầu tư. Tuy nhiên, với phương châm “thực hành tiết kiệm, lấy ngắn nuôi dài”, chủ động trong sản xuất kinh doanh, ngay từ giai đoạn đầu tư dự án, công ty đã nhanh chóng hoàn thiện hạng mục công trình “Khu bãi hạng nặng” thuộc dự án. Từ tháng 7/2008, khu bãi hàng nặng này đã được đưa vào khai thác sử dụng làm bãi chứa container và tạo được doanh thu hơn 500 triệu đồng cho Công ty.

Đầu năm 2009, thực hiện theo Nghị quyết số 69/NQ-PTSCĐV của Đại hội đồng cổ đông công ty ngày 11/10/2008, CTCP PTSC Đình Vũ đã tiếp nhận Công ty TNHH ITV Dịch vụ Dầu khí Hải Phòng và thực hiện các thủ tục theo đúng quy định của pháp luật để thực hiện việc sát nhập này.

7.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

* **Thuận lợi:**

+ Về tổ chức, thương hiệu

CTCP PTSC Đình Vũ là đơn vị do Tổng Công ty PTSC nắm giữ cổ phần chi phối nên ngay từ khi mới thành lập, Công ty luôn nhận được sự quan tâm giúp đỡ và hỗ trợ của Tổng Công ty PTSC, các đơn vị thành viên trong Tổng Công ty cũng như các đơn vị khác thuộc Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam.

PTSC là một thương hiệu lớn của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, có uy tín đối với thị trường trong và ngoài nước về dịch vụ dầu khí, do đó Công ty đã được thừa hưởng những thuận lợi về mặt uy tín thương hiệu phục vụ cho hoạt động kinh doanh và chiến lược phát triển của Công ty.

+ Về vị trí địa lý

Căn cứ cảng dịch vụ Dầu khí tại Khu công nghiệp Đình Vũ là khu cảng nước sâu có thể tiếp nhận tàu trọng tải 20.000 DWT và tàu lớn hơn giảm tải. Khu Công nghiệp Đình Vũ là khu công nghiệp lớn nằm trong vùng kinh tế trọng điểm khu vực phía Bắc, rất thuận lợi về mặt giao thông. Theo định hướng phát triển của thành phố Hải Phòng, trong tương lai Đình Vũ sẽ được phát triển thành thương cảng có công nghệ khai thác hiện đại, tiếp nhận các tàu trọng tải lớn thay thế dần khu cảng chính hiện nay trên sông Cấm, giúp giải quyết vấn đề về ô nhiễm môi trường và ách tắc giao thông trong khu vực trung tâm thành phố.

+ Về cơ sở vật chất

Với dự án “Cầu cảng phục vụ Khu CN Đình Vũ và dịch vụ Dầu khí tổng hợp” do công ty đầu tư được hoàn thiện và đưa vào khai thác sử dụng, Công ty đang sở hữu hệ thống kho cảng, căn cứ dịch vụ dầu khí được trang bị hiện đại, đồng bộ bao gồm:

- Cầu tàu dài 250 m với độ sâu trước bến là -10.8m, có thể tiếp nhận tàu 20.000 DWT;
- Hệ thống cần cẩu chân đế, xe nâng chuyên dụng phục vụ việc nâng hạ trong cảng;
- Hệ thống kho bãi đồng bộ gồm Kho CFS có diện tích 3.600 m², khu căn cứ dịch vụ dầu khí và bãi chứa Container;
- Các hệ thống phụ trợ, văn phòng, nhà xưởng.

** Khó khăn*

+ Về mặt đầu tư

Dự án “Cầu Cảng phục vụ Khu công nghiệp Đình Vũ và Dịch vụ dầu khí tổng hợp” được tiến hành đầu tư xây dựng đúng vào giai đoạn giá cả các loại vật liệu xây dựng và vật tư trên thị trường có nhiều biến động, do vậy dự toán đầu tư ban đầu của dự án không thể thực hiện được. Do diễn biến tăng đột biến của giá vật tư, nhân công, nhiên liệu, Đơn vị đã phải điều chỉnh tổng mức đầu tư của dự án từ 498 tỷ đồng lên 615 tỷ đồng làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

Trong hoàn cảnh giá cả vật tư, nhân công, nhiên liệu... lạm phát tăng cao, Chính phủ đã áp dụng nhiều biện pháp kiềm chế lạm phát và thắt chặt tín dụng, các nguồn vốn vay cho dự án không những phải chịu lãi suất cao mà còn khó tiếp cận, kế hoạch giải ngân nguồn vốn vay gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư và tiến độ thi công của dự án.

+ Về kinh nghiệm khai thác Cảng tổng hợp

Do Căn cứ Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ là cảng đầu tiên của ngành Dầu khí ở khu vực miền Bắc nên việc quản lý khai thác còn gặp nhiều khó khăn ban đầu. Phần lớn cán bộ công nhân viên PTSC Đình Vũ đều được tiếp nhận từ các đơn vị phía Bắc của Tổng Công ty PTSC chưa có nhiều kinh nghiệm thực tiễn trong việc quản lý khai thác cảng biển: hàng container, hàng bách hoá, hàng rời, hàng bao kiện...

Tuy nhiên, hiện nay Công ty đã đề nghị với Tổng Công ty PTSC và lên kế hoạch bồi dưỡng và đào tạo cán bộ, nhân viên về lĩnh vực quản lý, khai thác cảng. Với kinh nghiệm khai thác cảng dịch vụ Dầu khí của Tổng Công ty PTSC, Công ty tin tưởng sẽ nhanh chóng khắc phục được khó khăn này và sẽ dần phát triển tay nghề, kinh nghiệm đội ngũ cán bộ nhân viên

trở thành thế mạnh của Công ty.

+ Về áp lực cạnh tranh trên thị trường dịch vụ

Công trình “Cầu cảng phục vụ KCN Đình Vũ và Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp” đã hoàn tất và đi vào khai thác trong tháng 07/2009. Đây cũng là giai đoạn các dự án cầu cảng của các đơn vị khác trên địa bàn Hải Phòng đã và sẽ đưa vào khai thác: bến số 3 và bến số 4 của Cảng Hải Phòng; dự án cầu cảng của Vinashin tại khu vực Đình Vũ, dự án cầu cảng của Công ty Cổ phần Vận tải Xăng Dầu Đường thủy I (VIPCO)... càng làm tăng thêm áp lực cạnh tranh đối với PTSC Đình Vũ

Mặt khác, do ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế thế giới, lượng hàng hoá thông qua cảng Hải Phòng trong các tháng đầu năm 2009 đã giảm mạnh, sản lượng thông qua cảng chỉ bằng 60% cùng kỳ năm trước.

Trong thời gian tới, việc tìm kiếm và thăm dò của các nhà thầu dầu khí tại khu vực vịnh Bắc bộ diễn ra không thường xuyên, để có thể cung cấp các dịch vụ cho các nhà thầu dầu khí Công ty đã và đang phải cạnh tranh quyết liệt với một số công ty trong và ngoài ngành dầu khí cũng có chức năng cung cấp dịch vụ tương tự.

Do vậy Công ty sẽ phải đối mặt với không ít khó khăn thách thức do việc cạnh tranh dịch vụ và lượng hàng hoá thông qua các cảng biển sụt giảm trên thị trường.

8. Vị thế của Công ty so các doanh nghiệp khác trong cùng ngành và triển vọng của ngành

8.1 Vị thế của Công ty trong ngành

CTCP PTSC Đình Vũ là Công ty con trực thuộc Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí nên ngay từ khi mới thành lập PTSC Đình Vũ luôn nhận được sự quan tâm giúp đỡ và chỉ đạo sát sao của Ban lãnh đạo Tổng Công ty PTSC, sự giúp đỡ, hỗ trợ tích cực hiệu quả của các đơn vị thành viên trong Tổng Công ty cũng như các đơn vị cùng ngành thuộc Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam.

Mặc dù mới được thành lập chưa lâu nhưng Công ty được thừa hưởng những thuận lợi về mặt uy tín thương hiệu cũng như mối quan hệ đối tác của Tổng Công ty PTSC trên thị trường cả trong và ngoài nước.

8.2 Triển vọng phát triển của ngành

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế trong nước, ngành đầu tư kinh doanh và khai thác cảng biển là một trong những ngành luôn thu hút sự tham gia của các nhà đầu tư trong nước và ngoài nước. Đặc biệt, Hải Phòng là một trong những trung tâm kinh tế lớn và đang trên đà phát triển mạnh của Việt Nam, nhu cầu về dịch vụ cầu cảng, kho bãi ngày càng tăng cao, là nơi thu hút lao động ở các tỉnh thành trong cả nước và cả lao động nước ngoài. Vì vậy trong tương lai triển vọng phát triển của ngành là rất lớn, đặc biệt khi Việt Nam đã gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới thì thị trường này trở nên hấp dẫn và phát triển hơn.

Đánh giá sự phù hợp

Với vị thế và triển vọng phát triển của thị trường kinh doanh và khai thác cảng biển, định hướng phát triển chung của Công ty là phù hợp. Mặc dù có những hạn chế nhất định nhưng triển vọng của ngành vẫn khả quan và có những bước phát triển ổn định.

Với mục tiêu đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên thị trường UPCOM, Công ty sẽ tuân thủ nghiêm túc các quy định có liên quan đến chứng khoán và thị trường chứng khoán. Tình hình thị trường chứng khoán hiện nay tuy có những biến động phức tạp, nhưng đây sẽ là những tiền đề để thị trường sẽ ngày càng phát triển theo chiều hướng bền vững, tạo điều kiện, cơ sở thuận lợi cho việc đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty trên thị trường UPCOM.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1 Cơ cấu lao động trong Công ty

Tổng số lao động Công ty đến thời điểm 08/09/2009 là 156 người, trong đó:

Bảng 6: Cơ cấu lao động của Công ty tại ngày 08/09/2009

Phân loại lao động	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1. Trình độ đại học trở lên	33	21,15
2. Trình độ cao đẳng	25	16,03
3. Trung cấp	20	12,82
4. Lao động nghề	78	50
Tổng cộng	156	100

Nguồn: Công ty cung cấp

9.2 Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp, các hoạt động xã hội

** Chính sách đào tạo:*

Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, kỹ năng về nghiệp vụ chuyên môn. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

- Đào tạo nhân viên mới: sau khi được tuyển dụng, nhân viên mới sẽ được Công ty tổ chức đào tạo để nắm rõ về nội quy lao động, trách nhiệm quyền hạn được giao, phương pháp và kỹ năng thực hiện công việc.

- Đào tạo thường xuyên: Căn cứ vào nhu cầu phát triển của Công ty, năng lực, trình độ cán bộ, mức độ gắn bó với Công ty, Công ty định ra kế hoạch đào tạo dưới nhiều hình thức: cử đi đào tạo, đào tạo tại chỗ bằng các khoá huấn luyện.v.v... Kết quả sau mỗi khoá học được báo cáo đầy đủ ngay để Công ty đánh giá hiệu quả của các phương pháp và hình thức đào tạo.

** Chính sách tiền lương:*

Chính sách tiền lương của Công ty được xây dựng trên cơ sở tiền lương được phân phối theo nguyên tắc phân phối lao động và sử dụng tiền lương như đòn bẩy kinh tế quan trọng để kích thích người lao động tích cực tham gia sản xuất kinh doanh. Việc phân phối lương được

thực hiện công khai và dân chủ, đảm bảo sự công bằng và hợp lý giữa các chức danh trong Công ty. Năm 2008, thu nhập bình quân của CBCNV Công ty là 3,5 triệu đồng/ tháng.

Công ty luôn thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động về tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm, bảo hiểm xã hội, chế độ hưu trí, các công tác xã hội, từ thiện và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước.

** Chính sách thưởng:*

Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, công ty đưa ra chính sách thưởng hàng kỳ, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, có thành tích chống tiêu cực, lãng phí.

** Các chế độ chính sách khác đối với người lao động: _*

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động theo Bộ Luật lao động, nội quy lao động và thỏa ước lao động tập thể. Chế độ bảo hiểm xã hội của công ty bao gồm đầy đủ ba chế độ: ốm đau, thai sản và tai nạn lao động. Công ty đặc biệt quan tâm đến việc hiếu hỷ cho CBCNV lao động trong Công ty.

Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Công ty có chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật đối với các lao động làm việc trong điều kiện nắng nóng, nặng nhọc; quan tâm tới cán bộ công nhân viên trong các ngày lễ tết.

10. Chính sách cổ tức

Công ty chi trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước theo qui định của pháp luật. Cổ đông được chia cổ tức tương ứng với số vốn góp, thời gian góp vốn và theo tỷ lệ được thông qua bởi ĐHĐCĐ của Công ty.

Tỷ lệ cổ tức sẽ được ĐHĐCĐ quyết định dựa trên cơ sở đề xuất của HĐQT, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

CTCP PTSC Đình Vũ mới được thành lập và hoạt động bắt đầu từ tháng 8 năm 2007. Trong thời gian vừa qua, công ty chủ yếu đầu tư xây dựng dự án “Cầu cảng phục vụ Khu công nghiệp Đình Vũ và Dịch vụ Dầu khí tổng hợp” nên chưa có doanh thu và lợi nhuận. Do vậy, công ty không thực hiện chi trả cổ tức năm 2007, 2008. Năm 2009, theo Nghị quyết ĐHĐCĐ công ty ngày 03/7/2009 thì kế hoạch lợi nhuận được phân phối năm 2009 của Công ty là 120 triệu đồng.

Bảng 7: Phân phối cổ tức năm 2007-2008-2009

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2007 (từ 10/08/2007 đến 31/12/2007)	Năm 2008	Năm 2009 (dự kiến)
----------	-----	---	----------	-----------------------

Vốn điều lệ	Tỷ đồng	200	225	225
Lượng cổ phiếu lưu hành (mệnh giá 10.000 đồng/CP)	CP	20.000.000	22.500.000	22.500.000
Số lượng cổ phiếu quỹ	CP	0	0	0
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	76.201.564	(101.550.935)	120.000.000
Cổ tức	%	-	-	-

Nguồn: - Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2008 do Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện
- Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2009 của Công ty

11. Tình hình hoạt động tài chính

11.1 Các chỉ tiêu cơ bản

11.1.1 Trích khấu hao tài sản cố định

Chi phí khấu hao TSCĐ của Công ty được trích phù hợp với quy định của Bộ Tài chính, cụ thể như sau

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khách liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dự trên thời gian hữu dụng ước tính, cụ thể như sau:

Phương tiện vận tải: 5 năm

Thiết bị quản lý: 3 - 5 năm

11.1.2 Thu nhập bình quân

Thu nhập bình quân của người lao động tại Công ty năm 2007 là 3.000.000 đồng/người/tháng.

Thu nhập bình quân của người lao động tại Công ty năm 2008 là 3.500.000 đồng/người/tháng.

Nhìn chung, mức thu nhập bình quân của cán bộ công nhân viên Công ty ở mức trung bình so với các doanh nghiệp cùng ngành nghề tại thành phố Hải Phòng

11.1.3 Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Việc thanh toán các khoản nợ đến hạn được thực hiện đúng hạn và đầy đủ. Các khoản phải nộp được thực hiện theo đúng luật định.

11.1.4 Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản thuế VAT, thuế thu nhập doanh nghiệp và các khoản thuế, phí khác theo các quy định của Nhà nước.

Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 022 21 000007 do Ban Quản lý các Khu công nghiệp, CTCP PTSC Đình Vũ có nghĩa vụ trả thuế TNDN với thuế suất là 15% trên tổng lợi nhuận thu

được trong vòng 12 năm đầu kể từ khi bắt đầu hoạt động kinh doanh và bằng 28 % trong những năm tiếp theo. Công ty được miễn thuế thu nhập trong 3 năm kể từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế và được giảm 50% số thuế nộp trong 7 năm tiếp theo.

Tuy nhiên, hiện nay việc miễn giảm thuế TNDN của Công ty được thực hiện theo Thông tư số 130 /2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 về Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 và hướng dẫn thi hành Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp. Cụ thể là:

- Công ty được miễn thuế thu nhập trong 3 năm kể từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế và được giảm 50% số thuế nộp trong 7 năm tiếp theo
- Công ty có nghĩa vụ trả thuế TNDN với thuế suất là 10% trên tổng lợi nhuận thu được trong vòng 15 năm đầu kể từ khi bắt đầu hoạt động kinh doanh. Và bằng 25% trong những năm tiếp theo.

Công ty không trích lập thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm 2008 do công ty không có thu nhập chịu thuế.

11.1.5 Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty thực hiện chia cổ tức và trích lập các quỹ dựa trên cơ sở lợi nhuận hàng năm và kế hoạch phát triển của Công ty theo đúng Điều lệ Công ty và luật định. Do chưa có lợi nhuận nên việc trích lập các quỹ chưa thực hiện được.

11.1.6 Tình hình công nợ

❖ Công nợ phải trả

Bảng 8: Công nợ phải trả của Công ty tại thời điểm 31/12/2008 và 30/06/2009

Đơn vị: triệu đồng

Nợ phải trả	31/12/2008	30/6/2009
Nợ ngắn hạn	8.253	39.972
- Phải trả người bán	7.133	28.474
- Người mua trả tiền trước	-	72
- Thuế và các khoản nộp NSNN	4	108
- Phải trả người lao động	38	-
- Chi phí phải trả	612	4.689
- Phải trả nội bộ	-	4.967
- Các khoản phải trả phải nộp khác	466	1.662
Nợ dài hạn	37.917	168.881
- Vay và nợ dài hạn	37.917	168.757
- Phải trả dài hạn khác	-	38
- Dự phòng trợ cấp mất việc làm	-	86

Tổng cộng	46.170	208.853
------------------	---------------	----------------

Nguồn: - Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2008 do Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện

- Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2009 do Công ty tự lập

*** Dư nợ Tín dụng Ngân hàng:**

- Dư nợ ngắn hạn: không có

- Dư nợ dài hạn: 168.756.744.624 đồng. Đây là khoản dư nợ tín dụng dài hạn với Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam (PVFC)- Chi nhánh Hải Phòng. Theo đó, tổng giá trị khoản vay có thể đạt tới 266.737.093.000 đồng, thời hạn vay là 12 năm, ân hạn nợ gốc là 03 năm, ân hạn nợ lãi là 02 năm kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Mục đích vay để đầu xây dựng nhà xưởng, kho bãi và mua sắm thiết bị cho Dự án “Đầu Tư xây dựng cầu cảng phục vụ Khu Công nghiệp Đình Vũ và Dịch Vụ Dầu khí Tổng hợp”. Lãi suất khoản vay bằng VND được xác định bằng lãi suất huy động tiền gửi VND kỳ hạn 12 tháng của PVFC cộng (+) 2.5%/năm.

❖ Công nợ phải thu

Bảng 9: Công nợ phải thu của Công ty tại thời điểm 31/12/2008 và 30/06/2009

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2008	30/6/2009
I	Phải thu ngắn hạn	33.915	20.976
1	Phải thu khách hàng	262	8.224
2	Trả trước cho người bán	33.653	12.256
3	Phải thu nội bộ ngắn hạn	-	-
4	Các khoản phải thu khác	-	496
II	Phải thu dài hạn	-	-

Nguồn: - Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2008 do Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện

- Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2009 do Công ty tự lập

11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 10: Một số chỉ tiêu tài chính tổng hợp của Công ty năm 2007 - 2008

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2007	Năm 2008
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ / Nợ ngắn hạn	lần	83,15	4,89
- Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	lần	83,15	4,88
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
- Hệ số nợ/Tổng số Tài sản:	%	0,34	19,03

- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu:	%	0,34	23,51
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:			
- Vòng quay hàng tồn kho = Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	lần	-	4,43
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	-	0.25
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:			
- LN sau thuế /Doanh thu thuần	%	-	-
- LN sau thuế /Vốn chủ sở hữu	%	-	0,04
- LN sau thuế/ Tổng tài sản	%	-	0,04
- LN hoạt động kinh doanh / DT thuần	%	-	-

Ghi chú: - Năm 2007 Công ty chưa có lợi nhuận nên một số chỉ số liên quan đến lợi nhuận không được tính.

- Năm 2008, Công ty chưa có doanh thu nên một số chỉ tiêu liên quan đến doanh thu thuần không được tính.

Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2008 do Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện

12. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

Bảng 11: Danh sách Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng Công ty

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Vũ Hữu An	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Hải Bằng	Ủy viên HĐQT, Giám đốc
3	Đỗ Huy Thế	Ủy viên HĐQT
4	Nguyễn Tiên Phong	Ủy viên HĐQT
5	Nguyễn Hữu Hải	Ủy viên HĐQT
6	Nguyễn Thị Kim Yến	Trưởng ban Kiểm soát
7	Dương Thị Ngọc Quý	Thành viên BKS
8	Vũ Đức Báu	Thành viên BKS
9	Nguyễn Hải Bằng	Giám đốc
10	Lưu Quốc Phương	Phó Giám đốc
11	Bùi Quang Ngọc	Phó Giám đốc

12.1 Hội đồng quản trị**(1) Ông Vũ Hữu An – Chủ tịch Hội đồng quản trị**

- Ngày tháng năm sinh : 22/08/1964
- Số CMND : 030880453 cấp ngày 16/8/2006 tại Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú : 370B Tô Hiệu, Lê Chân, Hải Phòng
- Trình độ văn hoá : Đại học
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Điều khiển tàu biển/Kỹ sư QTKD
- Tóm tắt quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/1989-10/1995	Công ty vận tải biển Hải Phòng	Thuyền phó
11/1995-12/1996	Xí nghiệp tàu dịch vụ Dầu khí PTSC	Thủy thủ trưởng
01/1997-02/2002	Xí nghiệp tàu dịch vụ Dầu khí PTSC	Thuyền phó
03/2002 – 12/2002	PTSC Chi nhánh Hải Phòng	NV Giám sát KT-AT-MT
1/2003-03/2003	PTSC Chi nhánh Hải Phòng	Phó phòng phụ trách P. KHSX
04/2003-05/2005	Xí nghiệp Dịch vụ dầu khí Hải phòng	Trưởng phòng KHSX
06/2005 – 09/2006	Xí nghiệp Dịch vụ dầu khí Hải Phòng	Phó Giám đốc
09/2006-02/2007	Xí nghiệp Dịch vụ dầu khí Hải Phòng	Phó Giám đốc phụ trách
03/2007 -12/2008	Công ty TNHH 1TV Dịch vụ Dầu khí Hải Phòng	Giám đốc
	CTCP PTSC Đình Vũ	Ủy viên HĐQT
01/2009 - nay	CTCP PTSC Đình Vũ	Chủ tịch HĐQT

- Chức vụ hiện tại : Chủ tịch HĐQT
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ:
 - Đại diện vốn góp của Tổng Công ty PTSC: 4.500.000 cổ phần
 - Cá nhân: 2.400 cổ phần
- Người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

(2) Ông Nguyễn Hải Bằng – Ủy viên Hội đồng quản trị, Giám đốc

- Ngày tháng năm sinh : 30/03/1974
- Số CMND : 030933523 ngày cấp: 19/8/2005 nơi cấp Hải Phòng

- Địa chỉ thường trú : Số 9/193 Văn Cao – Ngô Quyền – Hải Phòng
- Trình độ văn hoá : Đại học
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Hóa Dầu/Kỹ sư QTKD
- Tóm tắt quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/1996 – 05/2001	Công ty Xăng dầu khu vực 3 – Petrolimex Hải Phòng	Chuyên viên
06/2001 – 10/2004	Xí nghiệp Xăng dầu Dầu khí Vũng Tàu	Biệt phái công tác
11/2004 – 09/2005	Xí nghiệp Xăng dầu Dầu khí Hà Nội	Phó phòng phụ trách P. KD
10/2005-12/2005	Xí nghiệp Xăng dầu Dầu khí Hà Nội	Trưởng phòng phụ trách P. KD
12/2005-05/2007	Xí nghiệp Xăng dầu Dầu khí Hà Nội	Phó GD
06/2007-09/2007	Công ty TNHH 1 TV Dịch vụ Dầu khí Hải Phòng	Phó GD
10/2007- nay	CTCP PTSC Đình Vũ	Ủy viên HĐQT, GD

- Chức vụ hiện tại : Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 4.000 cổ phần, trong đó:
 - Đại diện vốn góp của Tổng Công ty PTSC: Không có
 - Cá nhân: 4.000 cổ phần
- Những người liên quan : Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

(3) Ông Đỗ Huy Thế - Ủy viên Hội đồng quản trị

- Ngày tháng năm sinh : 15/05/1977
- Số CMND : 171631785 ngày cấp: 26/10/1995 nơi cấp Thanh Hoá
- Địa chỉ thường trú : 212 B19 Nguyễn Hữu Cảnh, Vũng Tàu.
- Trình độ văn hoá : Đại học
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị nhân sự
- Tóm tắt quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
02/2005-02/2007	Xí nghiệp Cảng dịch vụ Dầu khí PTSC	Cán bộ nhân sự
02/2007-03/2007	Công ty Cảng dịch vụ Dầu khí PTSC	Phó phòng HC-NS
3/2007 – 03/2008	Tổng Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	Trưởng ban Thư ký

3/2008- 10/2008	Tổng Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	Phó Chánh VP
10/2008-12/2008	Tổng Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	Phó ban TCNS
01/2009 - nay	Tổng Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	Phó ban TCNS
	CTCP PTSC Đình Vũ	Thành viên HĐQT

- Chức vụ hiện tại : Ủy viên HĐQT
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 3.602.400 cổ phần, trong đó:
 - Đại diện vốn góp của Tổng Công ty PTSC: 3.600.000 cổ phần
 - Cá nhân: 2.400 cổ phần
- Những người liên quan : Không có :
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

(4) Ông Nguyễn Tiên Phong – Ủy viên Hội đồng quản trị

- Ngày tháng năm sinh : 15/11/1975
- Số CMND : 012946669 ngày cấp: 22/3/2007 nơi cấp Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Số 76, Khối 10, Trường Thi, T.p Vinh, Nghệ An
- Trình độ văn hoá : Đại học
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế phát triển
- Tóm tắt quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/1998-05/2003	Phòng Kinh tế kế hoạch Công ty	Nhân viên
06/2003–03/2005	Xí nghiệp Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi	Phó Giám đốc
04/2005–10/2006	Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	Phó phòng Kinh tế Kế hoạch
11/2006–01/2007	Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	Phó phụ trách P. Kinh tế Kế hoạch
02/2007–05/2007	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	Phó phụ trách P. Kế hoạch Đầu tư
06/2007–01/2008	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	Trưởng phòng Kế hoạch Đầu tư
	PTSC Đình Vũ	Ủy viên HĐQT
02/2008 – Nay	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	Trưởng ban Kế hoạch Đầu tư
	CTCP PTSC Đình Vũ	Ủy viên HĐQT

- Chức vụ hiện tại : Ủy viên HĐQT
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 3.602.400 cổ phần, trong đó:

- Đại diện vốn góp của Tổng Công ty PTSC: 3.600.000 cổ phần
- Cá nhân: 2.400 cổ phần
- Những người liên quan : Không có :
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

(5) Ông Nguyễn Hữu Hải – Ủy viên Hội đồng quản trị

- Ngày tháng năm sinh : 13/3/1962
- Số CMND : 27317754 ngày cấp: 29/5/2001 nơi cấp Vũng Tàu
- Địa chỉ thường trú : 142 Nguyễn Khuyến, Đống Đa, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Vô tuyến điện/Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp
- Tóm tắt quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
9/1985-9/1987	Bộ đội, D36 Lữ đoàn 596	Sinh viên
10/1987-10/1993	Công ty Địa vật lý	Kỹ sư Vô tuyến điện
11/1993 - 3/1997	Xí nghiệp Tàu Dịch vụ Dầu khí - Công ty PTSC	Nhân viên
4/1997 - 9/2000	Xí nghiệp Tàu Dịch vụ Dầu khí - Công ty PTSC	Phó phòng Hành chính nhân sự
10/2000 - 5/2001	Xí nghiệp Tàu Dịch vụ Dầu khí - Công ty PTSC	Trưởng phòng Hành chính nhân sự
6/2001 - 7/2003	Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	Trưởng phòng Hành chính tổng hợp
7/2003 - 6/2004	Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	Trưởng phòng Tổ chức nhân sự
7/2004 - 12/2006	Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	Trưởng phòng Tổ chức hành chính
01/2007-02/2007	Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	Thành viên HĐQT; Trưởng phòng Tổ chức hành chính
3/2007 – 2/2008	Tổng Công ty PTSC; Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT; Trưởng phòng Tổ chức hành chính
	CTCP PTSC Đình Vũ	Thành viên HĐQT
2/2008 - nay	Tổng Công ty PTSC	Thành viên HĐQT, Trưởng Ban Tổ chức Nhân sự
	CTCP PTSC Đình Vũ	Thành viên HĐQT

- Chức vụ hiện tại : Ủy viên HĐQT
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 0 cổ phần, trong đó:
 - Đại diện vốn góp của Tổng Công ty PTSC: Không có
 - Cá nhân: Không có
- Những người liên quan : Không có :
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

12.2 Ban Kiểm soát

(1) Bà Nguyễn Thị Kim Yến – Trưởng ban Kiểm soát

- Ngày tháng năm sinh : 29/06/1961
- Số CMND : 031092492 ngày cấp: 5/5/2003 nơi cấp Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú : Số 02-Ngõ 31/53 Đường Vũ Chí Thắng - Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế; Cử nhân ngoại ngữ
- Tóm tắt quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1983 - 1986	Công ty TM Tổng hợp Quận Hồng Bàng Hải Phòng	Nhân viên kế toán
1986 - 1987	Công ty vật tư xuất khẩu Hồng Bàng Hải Phòng	Phó Phòng phụ trách kế toán
1987 - 1989	Công ty vật tư xuất khẩu Hồng Bàng, Hải Phòng	Trưởng Phòng Kế toán
1989 - 1992	Cửa hàng số 02 - Công ty vật tư xuất khẩu Hồng Bàng, Hải Phòng	Giám đốc
1992 - 1993	Khách sạn Dầu khí Hải phòng - Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	Kế toán
1994 - 2003	Khách sạn Dầu khí Hải Phòng - Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	Trưởng phòng Kế toán
2003 - 2007	Xí nghiệp DVĐK Hải phòng - Công ty Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	Trưởng Phòng TCKT
2007 - 2008	Công ty TNHH MTV DVĐK Hải Phòng	Trưởng Phòng TCKT
2009 – 3/2009	Công ty TNHH MTV DVĐK Hải Phòng	Trưởng Phòng TCKT kiêm Trưởng ban Kiểm soát Công ty PTSC Đình Vũ

4/2009 - nay	CTCP PTSC Đình Vũ	Trưởng ban kiểm soát
--------------	-------------------	----------------------

- Chức vụ hiện tại : Trưởng ban Kiểm soát
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 0 cổ phần, trong đó:
 - Đại diện vốn góp của Tổng Công ty PTSC: Không có
 - Cá nhân: Không có
- Những người liên quan : Không có :
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

(2) Ông Vũ Đức Báu – Thành viên ban Kiểm soát

- Ngày tháng năm sinh : 22/4/1975
- Số CMND : 151502280 ngày cấp: 01/02/2001 nơi cấp Thái Bình
- Địa chỉ thường trú : C6 - Tập thể Khí tượng - Láng Hạ - Đống Đa - Hà Nội
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng
- Tóm tắt quá trình công tác:
-

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
12/1998 - 7/2000	Công ty Xây dựng và Trang trí nội thất Bạch Đằng - Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội	Đội trưởng Xây dựng/Kỹ sư giám sát thi công
7/2000 - 12/2001	Phòng Thương mại Xí nghiệp Tàu Dịch vụ Dầu khí - Công ty PTSC	Điều phối viên dự án
12/2001 - 5/2003	Phòng Thương mại Công ty PTSC	Điều phối viên dự án
5/2003 - 11/2004	Phòng Thương mại Công ty PTSC	Tổ trưởng Tổ Dự án/Phụ trách mua sắm
11/2004 - 7/2007	Công ty PTSC	Thư ký Tổng Giám đốc
7/2007 - 11/2007	Công ty Thương mại và Dịch vụ Dầu khí Biển PTSC tại Hà Nội	Trưởng Chi nhánh
11/2007 -08/2008	Văn phòng Đại diện Tổng Công ty tại Hà Nội	Phó Văn Phòng
	CTCP PTSC Đình Vũ	Thành viên Ban Kiểm soát
8/2008 – 9/2008	Công ty Quản lý và Khai thác Tài sản Dầu khí	Phó Giám đốc Phụ trách
	CTCP PTSC Đình Vũ	Thành viên Ban Kiểm soát
9/2009 - nay	Công ty Quản lý và Khai thác Tài sản Dầu khí	Quyền Giám đốc
	CTCP PTSC Đình Vũ	Thành viên Ban Kiểm soát

- Chức vụ hiện tại : Thành viên ban Kiểm soát

- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 0 cổ phần, trong đó:
 - Đại diện vốn góp của Tổng Công ty PTSC: Không có
 - Cá nhân: Không có
- Những người liên quan : Không có :
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

(3) Bà Dương Thị Ngọc Quý – Thành viên ban Kiểm soát

- Ngày tháng năm sinh : 22/03/1984
- Số CMND : 250567238 ngày cấp: 9/7/2007 nơi cấp Lâm Đồng
- Địa chỉ thường trú : 560/4/12 Nơ Trang Long – P13- Q. Bình Thạnh
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân
- Tóm tắt quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
5/2006 – 5/2007	Công ty CP Dược phẩm Việt Nam Ampharco	Nhân viên kế toán
5/2007 -6/2009	Tổng Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	Chuyên viên Ban Tài Chính Kế Toán
07/2009 - nay	Tổng Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	Chuyên viên Ban Tài Chính Kế Toán
	CTCP PTSC Đình Vũ	Thành viên Ban Kiểm soát

- Chức vụ hiện tại : Thành viên ban Kiểm soát
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 0 cổ phần, trong đó:
 - Đại diện vốn góp của Tổng Công ty PTSC: Không có
 - Cá nhân: Không có
- Những người liên quan : Không có :
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

12.3 Ban Giám đốc

(1) Ông Nguyễn Hải Bằng – Giám đốc

Lý lịch xem mục Hội đồng quản trị

(2) Ông Lưu Quốc Phương – Phó Giám đốc

- Ngày tháng năm sinh : 19/01/1971
- Số CMND: 011719309 ngày cấp: 06/01/2005 nơi cấp Hà Nội
- Địa chỉ thường trú : Số 35 Tổ 13 Khương Trung – Thanh Xuân – Hà Nội
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng, Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp
- Tóm tắt quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/1994-03/1997	Công ty Tư vấn đầu tư xây dựng và phát triển nhà Hải Phòng	Chuyên viên
04/1997-08/2001	Phòng Dự án Đầu tư – Công ty Chế biến và Kinh doanh các sản phẩm Dầu mỏ(PDC)	Chuyên viên
09/2001-12/2003	Ban Quản lý dự án Tổng kho xăng dầu Đình Vũ Hải Phòng(PDC)	Tổ trưởng Tổ Giám sát
01/2004-09/2004	Xí nghiệp Xăng dầu Dầu khí Hải Phòng (PDC)	Đội trưởng Đội Kỹ thuật
10/2004-09/2006	Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam	Chuyên viên Ban Xây dựng
10/2006-12/2007	Ban Xây dựng-Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam	Phó Phòng Xây dựng dân dụng và cơ sở hạ tầng
01/2008-03/2008	Ban Xây dựng-Tập Đoàn Dầu khí Việt Nam	Phó Phòng Xây dựng dân dụng và cơ sở hạ tầng
04/2008-Nay	CTCP PTSC Đình Vũ	Phó Giám đốc kiêm Trưởng ban QLDA Cảng

- Chức vụ hiện tại : Phó Giám đốc
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 4.000 cổ phần, trong đó:
 - Đại diện vốn góp của Tổng Công ty PTSC: Không có
 - Cá nhân: 4.000 cổ phần
- Những người liên quan : Không có :
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

(3) Ông Bùi Quang Ngọc – Phó Giám đốc

- Ngày tháng năm sinh : 06/01/1966
- Số CMND : 030985911 ngày cấp: 12/06/2006 nơi cấp Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú : 44/96 Hai Bà Trưng - Lê Chân - Hải Phòng

- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Kinh tế Vận tải biển, Thạc Sĩ Kinh tế, Cử nhân tiếng Anh
- Tóm tắt quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/1991-03/1993	Công ty GMT	Cán bộ bãi
04/1993-02/1997	Công ty GMT	Cán bộ khai thác
03/1997-03/2002	Chi nhánh Công ty GMD Hải Phòng	Nhân viên
04/2002-12/2003	Công ty Vận tải và Dịch vụ Hàng Hải - Tổng Công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam	Chuyên viên
01/2004-09/2004	Công ty Vận tải Viễn Dương Vinashin - Tổng Công ty Công nghiệp tàu thủy Việt Nam	Chuyên viên
10/2004-12/2006	Ban KHĐT - Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam	Chuyên viên
01/2007-06/2007	Ban KHĐT - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	Chuyên viên
07/2007-03/2009	Công ty TNHH 1TV Dịch vụ Dầu khí Hải Phòng	Phó Giám đốc
07/2009 - nay	CTCP PTSC Đình Vũ	Phó Giám đốc

- Chức vụ hiện tại : Phó Giám đốc
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 0 cổ phần, trong đó:
 - Đại diện vốn góp của Tổng Công ty PTSC: Không có
 - Cá nhân: Không có
- Những người liên quan : Không có :
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

12.4 Kế toán trưởng

(1) Ông Đặng Kiến Nghiệp – Kế toán trưởng

- Ngày tháng năm sinh : 01/10/1980
- Số CMND : 031 338 904 ngày cấp: 10/04/2002 nơi cấp Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú : Số 34/51/229 Hàng Kênh – Lê Chân – Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Tóm tắt quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
12/2002-12/2004	Công ty TNHH Charoen Pokphand Việt Nam	Kế toán tổng hợp
04/2005-05/2007	Chi nhánh Công ty TNHH GreenFeed (VN)	Kế toán trưởng
06/2007-02/2008	Công ty TNHH Synztec Việt Nam	Kế toán tổng hợp
03/2008-05/2008	Công ty cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	Phó phòng Tài chính kế toán
06/2008-04/2009	Công ty cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	Phụ trách kế toán
04/2009 – nay	CTCP PTSC Đình Vũ	Kế toán trưởng

- Chức vụ hiện tại : Kế toán trưởng
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 0 cổ phần, trong đó:
 - Đại diện vốn góp của Tổng Công ty PTSC: Không có
 - Cá nhân: Không có
- Những người liên quan : Không có :
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

13. Tài sản

Tình hình văn phòng, đất đai nhà xưởng đang sử dụng của Công ty CP Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ như sau:

- Công ty đã thực hiện thuê 139.000 m² đất tại khu kinh tế Đình Vũ – Hải Phòng của Công ty TNHH Phát triển Đình Vũ (nay là Công ty CP Khu CN Đình Vũ) trong thời hạn từ ngày ký hợp đồng thuê đất (ngày 09/10/2007) đến ngày 02/04/2047. Mục đích đầu tư để xây dựng căn cứ Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí và Cảng phục vụ Khu công nghiệp theo Hợp đồng số DVD. 98/2007/LLC/Mkg ngày 9/10/2007. Giá trị quyền sử dụng đất thuê được khấu hao và phản ánh vào báo cáo kết quả kinh doanh theo phương pháp đường thẳng từ tháng 7 năm 2008 là thời điểm bắt đầu sử dụng đất cho đến hết thời hạn của hợp đồng thuê đất.
- PTSC Đình Vũ được nhận từ Tổng Công ty PTSC quyền sử dụng khu đất tại 427 Đà Nẵng – Hải An – Hải Phòng theo Nghị quyết số 69/NQ-PTSC ĐV /ĐHĐCBT ngày 11/10/2008. Theo đó, PTSC Đình Vũ được quyền sử dụng khu đất trên theo đúng các điều khoản quy định tại Hợp đồng số 36/HĐTĐ ngày 16/4/2008 giữa UBND Tp. Hải Phòng và Tổng Công ty PTSC. Thời hạn thuê khu đất là 30 năm, kể từ ngày 15/12/1998 đến ngày 15/12/2028.

Các tài sản chính của Công ty PTSC Đình Vũ như sau:

Bảng 12: Danh mục tài sản chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2008 và 30/06/2009

Đơn vị: đồng

Tài sản	Tại ngày 31/12/2008		Tại ngày 30/06/2009	
	Nguyên giá	Giá trị	Nguyên giá	Giá trị

		Còn lại		còn lại
<i>TSCĐ hữu hình</i>	726.102.734	108.124.612	19.252.597.278	7.850.199.247
- Nhà cửa, vật kiến trúc	-	-	11.510.231.447	5.022.300.398
- Máy móc thiết bị			1.373.884.202	469.305.268
- Phương tiện vận tải	606.039.687	87.692.473	5.585.640.709	1.829.632.542
- Thiết bị VP	120.06.047	20.432.139	853.999.919	325.291.439
<i>TSCĐ vô hình</i>	137.050.660.136	135.286.059.362	137.050.660.136	133.521.458.588
Cộng	137.776.762.870	135.394.183.974	156.302.257.414	141.371.657.835

Nguồn: - Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2008 do Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện
- Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2009 do Công ty lập

14. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo

14.1 Một số chỉ tiêu kinh tế tài chính chủ yếu giai đoạn 2009-2010

Bảng 13: Một số chỉ tiêu kinh tế tài chính chủ yếu của Công ty giai đoạn 2009-2010

TT	Chỉ tiêu	Năm 2009		Kế hoạch năm 2010	Tăng trưởng (%)
		6 tháng đầu năm 2009	Kế hoạch 2009		
1	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	224,91	225	225	0
2	Doanh thu thuần (tỷ đồng)	32,3	95,7	80,3	(16,1%)
3	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	(1.938)	0,12	1,8	1400%
4	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	-	0,13 %	2,24%	-
5	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%)	-	0,05%	0,8%	-
6	Tỷ lệ cổ tức (%)	-	-	-	-

2. Căn cứ đạt các chỉ tiêu trên

Năm 2010 công ty dự kiến đạt mức doanh thu 80,3 tỷ đồng, dựa trên các cơ sở sau:

- Từ dịch vụ đại lý và cung ứng tàu biển: 1 tỷ đồng : Công ty đã thực hiện ký được một số hợp đồng với các hãng tàu và nhà thầu dầu khí, theo đó dịch vụ đại lý và cung ứng tàu biển sẽ được PTSC Đình Vũ cung cấp cho các đối tác. Tuy nhiên, nguồn thu đến từ dịch vụ này chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng doanh thu của công ty.

- *Từ dịch vụ căn cứ cảng*: 70 tỷ đồng: Đây là nguồn thu chiếm tỷ trọng lớn nhất trong doanh thu của công ty, thu được từ các dịch vụ cung ứng cho các chủ tàu khi có tàu ra vào, neo đậu ở cảng, từ dịch vụ kho bãi, giao nhận, bốc xếp..... Năm 2010, dịch vụ căn cứ cảng dịch vụ thể mạnh của công ty và được tập trung phát triển tương xứng với tiềm năng của khu dịch vụ cảng Dầu khí đầu tiên tại miền Bắc

- *Từ dịch vụ khách sạn, văn phòng*: Hiện tại PTSC Đình Vũ đang khai thác khu văn phòng, khách sạn tại khu đất tại 427 đường Đà Nẵng – Hải An – Hải Phòng với diện tích 9.627 m². Dự kiến nguồn thu từ dịch vụ này là 5, 1 tỷ đồng.

- *Dịch vụ dầu khí và dịch vụ*: 4,3 tỷ đồng: Hiện tại công ty đã và đang cung cấp dịch vụ kỹ thuật dầu khí phục vụ cho hoạt động khai thác và thăm dò Dầu khí cho Tổng Công ty Thăm dò và Khai thác Dầu khí (PVEP) và các nhà thầu nước ngoài như Petronas, Quand Energy SA ...

Đối với việc doanh thu của Công ty năm 2010 có sự giảm sút so với năm 2009, Công ty có giải trình như sau:

- Năm 2009, với việc tiếp nhận Công ty TNHH MTV PTSC Hải Phòng, Công ty đã thực hiện tiếp nhận cả dịch vụ kinh doanh các sản phẩm dầu. Tuy nhiên, theo kế hoạch phát triển của Công ty, dự kiến mảng hoạt động kinh doanh các sản phẩm dầu khí này sẽ được chuyển giao cho một đơn vị đầu mối thuộc ngành Dầu khí để thực hiện từ năm 2010. Do vậy, năm 2010, doanh thu của Công ty dự kiến sẽ điều chỉnh giảm khi không thực hiện cung cấp dịch vụ kinh doanh các sản phẩm dầu khí.

15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch

Không có

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán đăng ký giao dịch

Không có

V. CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

- ❖ **Loại chứng khoán**: Cổ phần phổ thông
- ❖ **Mệnh giá**: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
- ❖ **Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch**: 22.500.000 (Hai mươi hai triệu, năm trăm nghìn) cổ phần
- ❖ **Phương pháp tính giá**

- Giá trị sổ sách của cổ phiếu theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2008 và Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2009:

* Công thức tính

Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu = (Nguồn vốn chủ sở hữu – Quỹ khen thưởng, phúc lợi)

(Tổng số cổ phần đang lưu hành – cổ phiếu quỹ)

*** Tại ngày 31/12/2008**

$$\text{Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu} = \frac{196.406.003.680}{(19.585.400 - 0)} = 10.028 \text{ đồng}$$

*** Tại ngày 30/6/2009**

$$\text{Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu} = \frac{223.523.480.778-653.517}{(22.490.928 - 0)} = 9.938 \text{ đồng}$$

❖ Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài

Theo Quyết định số 36/2003/QĐ-TTg ngày 11/3/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc về việc ban hành Quy chế góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trong doanh nghiệp Việt Nam, và thông tư 73/2003/ TT-BTC ngày 31/07/2003 về việc hướng dẫn thực hiện Quy chế góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trong doanh nghiệp Việt Nam, tỷ lệ nắm giữ đối với nước ngoài tối đa bằng 30% vốn điều lệ của doanh nghiệp.

Trong trường hợp được chấp thuận đăng ký giao dịch hoặc niêm yết, các pháp nhân và thể nhân nước ngoài có thể mua cổ phần của CTCP PTSC Đình Vũ theo đúng quy định về tỷ lệ sở hữu của người nước ngoài trong một tổ chức niêm yết, đăng ký giao dịch. Cụ thể tỷ lệ nắm giữ tối đa là 49% tổng số cổ phiếu của Công ty theo Quyết định số 238/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 90/2005/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Quyết định số 238/2005/QĐ-TTg.

❖ Các loại thuế có liên quan

- **Thuế Giá trị gia tăng:** Công ty tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ và thực hiện nghiêm chỉnh, đầy đủ và đúng hạn các khoản thuế VAT

- **Thuế TNDN:** Công ty thực được miễn giảm thuế TNDN theo Thông tư số 130 / 2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 về Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 và hướng dẫn thi hành Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp. Cụ thể là:

- Công ty được miễn thuế thu nhập trong 3 năm kể từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế và được giảm 50% số thuế nộp trong 7 năm tiếp theo
- Công ty có nghĩa vụ trả thuế TNDN với thuế suất là 10% trên tổng lợi nhuận thu được trong vòng 15 năm đầu kể từ khi bắt đầu hoạt động kinh doanh và bằng 25% trong những năm tiếp theo.

- **Thuế Nhập khẩu:** Miễn thuế nhập khẩu với hàng hóa nhập khẩu theo quy định tại Điều 16 Luật thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế Xuất khẩu, Thuế nhập khẩu.

- **Các loại thuế khác:** Tuân theo quy định của pháp luật.

VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tổ chức tư vấn

❖ Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI)

Trụ sở chính:

20 Ngô Quyền – Hoàn Kiếm – Hà Nội

Điện thoại: (04) 6 278.9898

Fax: (04) 6 278.8989

Website: www.psi.com.vn

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh:

Lầu 7, Số 1-5 Lê Duẩn - Quận 1 – Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3 911.1818

Fax: (08) 3 911.1919

2. Đơn vị kiểm toán

❖ Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Số 8 - Phạm Ngọc Thạch - Đống Đa - Hà Nội

Điện thoại: (84 4) 3852 4123

Fax: (84 4) 3852 4143/4199

Website: www.deloitte.com

❖ Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính Quốc tế (IFC)

Số 9, Lô 1A, Khu đô thị Trung Yên, Đường Trung Yên 1, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84 4) 3783 2991

Fax: (84 4) 3783 2990/5

Email: ifc@ifcvietnam.com.vn

Website: www.ifcvietnam.com.vn

VII. PHỤ LỤC

- 1. Phụ lục I: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh**
- 2. Phụ lục II: Điều lệ Công ty**
- 3. Phụ lục III: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2008**
- 4. Phụ lục IV: Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2009**

Hà Nội, ngày tháng ... năm 2009

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG DỊCH VỤ DẦU KHÍ ĐÌNH VŨ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(đã ký)

VŨ HỮU AN

GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

(đã ký)

NGUYỄN HẢI BẰNG

(đã ký)

NGUYỄN THỊ KIM YẾN

KẾ TOÁN TRƯỞNG

(đã ký)

ĐẶNG KIẾN NGHIỆP

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

TỔNG GIÁM ĐỐC

(đã ký)

BÙI NGỌC THẮNG